

YÊU CẦU MỚI CỦA CÔNG TÁC SINH VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN MỚI VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN

NGUYỄN THỊ BÌNH

Nguyên Phó Chủ tịch nước

LTS: Ngày 2 và 3/4/2003, tại Hà Nội, Bộ GD-ĐT, Ban Khoa giáo TƯ, Ban Tư tưởng - Văn hóa TƯ, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, đã phối hợp tổ chức Hội nghị công tác sinh viên (SV) toàn quốc. Nguyên Tổng Bí thư Đỗ Mười, nguyên Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Gia Khiêm, đã đến dự và phát biểu ý kiến. Đến dự, có đại diện lãnh đạo các trường ĐH, CĐ trong cả nước, nhiều cơ quan TƯ và Hà Nội... Sau Báo cáo tổng kết công tác SV giai đoạn 1998 - 2002, phương hướng cho thời gian tới của Bộ GD-ĐT và của Trung ương Đoàn TNCS HCM, các tham luận tại Hội nghị đã tập trung đi sâu nhiều vấn đề nóng bỏng trong công tác SV, như: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho SV hiện nay; phát triển Đảng trong SV; công tác quản lý SV và việc đánh giá rèn luyện của SV; quản lý SV ngoại trú; các biện pháp khuyến khích, thúc đẩy SV học tập và NCKH; quỹ tín dụng đào tạo đối với SV; xây dựng môi trường văn hóa cho SV; kinh nghiệm đẩy mạnh công tác xã hội hóa GD, phát triển kĩ túc xá cho SV; công tác phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục thể chất và thể thao trong các trường ĐH, CĐ, v.v... Tổng kết Hội nghị, Bộ trưởng Nguyễn Minh Hiền nêu một số nhiệm vụ cụ thể trong công tác SV thời gian tới là: Quan tâm hơn nữa công tác giáo dục toàn diện, nhất là GD chính trị Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh cho SV; tăng cường các điều kiện học tập và hoạt động cho SV; huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho công tác SV; đẩy mạnh việc phối hợp hành động giữa Bộ GD-ĐT với các Bộ, ngành khác trong các hoạt động, các lĩnh vực liên quan đến SV; củng cố các tổ chức Đoàn, Hội SV, Hội LHTNVN ở các trường; đẩy mạnh tư vấn hướng nghiệp và việc làm cho SV. Trong số ra kì này, *Tạp chí Giáo dục* trích đăng bài phát biểu của nguyên Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình tại Hội nghị. Đầu đề là của Toà soạn. Trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Tôi rất vui mừng được mời dự Hội nghị tổng kết công tác sinh viên (SV) ở các trường đại học và cao đẳng, giai đoạn 1998 - 2002, do Bộ GD-ĐT phối hợp với Ban Tư tưởng - Văn hóa TƯ, Ban Khoa giáo TƯ, TW Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và TW Hội Sinh viên Việt Nam tổ chức. Sau đây, xin phát biểu một vài ý kiến với hội nghị.

Yêu cầu mới của công tác SV trong giai đoạn mới

Công tác SV là một bộ phận hữu cơ của sự phát triển giáo dục đại học (GDĐH) mà những nét lớn đã

được vạch ra trong *Chiến lược phát triển GD 2001 - 2010*. Căn cứ vào bản chiến lược này, cần chỉ rõ hơn những yêu cầu mới của công tác SV.

1. Trước hết cần làm cho SV và những người làm công tác SV nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí của SV trong thanh niên và trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

a) Hiện nay, số SV học trong các trường đại học và cao đẳng (974.000 người) chiếm khoảng 10% số thanh niên ở độ tuổi 18 - 22 (số không vào được ĐH, CĐ, phân hóa theo hướng học THCN, học nghề và học để thi lại, cộng không quá 25%; còn lại là khoảng 70% số thanh niên trong độ tuổi tham gia sản xuất, hoạt động doanh nghiệp, phổ biến ở những tổ chức doanh nghiệp vừa và nhỏ, kể cả kinh tế hộ gia đình, ở các vùng trong nước nhất là ở nông thôn, v.v...). Số SV vào được các trường ĐH, CĐ nói chung, là những học sinh vào loại khá giỏi; họ được nhà trường ĐH, CĐ đào tạo theo chương trình chính quy và khi tốt nghiệp, được cấp văn bằng hệ chính quy dài hạn. Với văn bằng đó, mặc dù ngày nay, không dễ gì đã kiếm ngay được việc làm, họ vẫn có nhiều ưu thế và cơ may hơn so với những thanh niên không có văn bằng để tìm kiếm việc làm trong thị trường lao động và làm kinh tế gia đình. Như vậy, có thể nói, trong lúc đất nước còn nhiều khó khăn, SV là tầng lớp ưu tú về học tập, được Nhà nước, nhà trường chăm sóc khá chu đáo một cách toàn diện để trở thành những thanh niên trí thức đóng vai trò chủ lực, xung kích trong đội ngũ nhân lực của đất nước. Tương lai cá nhân của từng người cũng được bảo đảm hơn rất nhiều người khác. Nhà nước, nhân dân kì vọng rất nhiều ở chất lượng đào tạo, thể hiện vào hiệu quả, năng suất công tác của họ để họ góp phần cống hiến xứng đáng hơn, cùng toàn dân thực hiện "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh", thực hiện "công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước", "sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng nghèo nàn lạc hậu"...

b) Từ đó có câu hỏi: SV đã thực sự thấy rõ vị trí rất ưu đãi của họ trong toàn bộ tầng lớp thanh niên chưa? và SV đã thấy sâu sắc trách nhiệm phải tự giác rèn luyện, học tập với yêu cầu cao chưa? SV đã hiểu được, đó vừa là trách nhiệm lớn đối với đất nước, vừa là lợi ích rất cơ bản cho bản thân mình chưa? Họ hiểu rõ và họ chưa hiểu rõ những điều nêu trên, sẽ dẫn đến những kết quả khác nhau như thế nào trong việc học

tập, rèn luyện của họ trong thời gian học ở trường ĐH, CĐ?

Vì vậy theo tôi, cần phải làm cho SV hiểu rõ về sứ mạng của GDDH, của nhà trường ĐH, CĐ, về mục tiêu đào tạo, nội dung, phương pháp đào tạo họ, và một số quan điểm về chất lượng, hiệu quả đào tạo,... giúp họ ngày càng hiểu sâu về trách nhiệm cụ thể của họ trong sứ mạng này... Không thể một vài buổi sinh hoạt đầu khóa khi họ mới bước vào trường ĐH là giải quyết được vấn đề, mà phải là cả một chương trình giáo dục thiết thực, sinh động, liên tục, mang tính tổng hợp, với sự tham gia có trách nhiệm của các nhà giáo, nhà khoa học, nhà quản lí, nhà hoạt động thực tiễn kinh tế - xã hội, do Đoàn TNCS HCM, Hội SVVN tổ chức... dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ nhà trường, tiến hành trong suốt khóa học 3-4-5 năm trong nhà trường. Được như vậy, họ sẽ vừa cảm nhận sâu sắc phải có trách nhiệm cao, sẽ vừa xây dựng lòng tự trọng, tự hào được là SINH VIÊN VIỆT NAM. Những phẩm chất và năng lực cần có của một người SVVN ở thời đại này, cần phải được chỉ rõ và được cụ thể hóa cho từng trường ĐH, CĐ. Chúng ta có đủ tiền đề để xây dựng bản tiêu chuẩn này một cách sát hợp, khả thi. Công việc này có ý nghĩa bồi dưỡng lí tưởng, hoài bão, quyết tâm của SV. Đó cũng là một nội dung hoạt động quan trọng của Hội SVVN và của Đoàn TNCS HCM.

2. Cần tạo điều kiện thuận lợi cho SV nói lên đầy đủ những yêu cầu của họ đối với nhà trường, với các tổ chức thanh niên, sinh viên, với xã hội, nhằm làm cho mọi người thực sự hiểu SV

a) Trong công luận, xã hội có không ít ý kiến lo lắng về *chất lượng tư tưởng, đạo đức của SV*; ý chí phấn đấu của một bộ phận SV còn mờ nhạt, cách sống của họ thụ động "đến đâu hay đó", thực dụng "thiếu trách nhiệm với nhau", mơ hồ về lí tưởng cách mạng "thờ ơ với cái chung"... (tuy số SV này được gọi là một bộ phận SV, nhưng cần nêu rõ là khoảng bao nhiêu phần trăm để có hướng giải quyết tích cực; ngay chỉ là 1-2% thì đã ở cỡ 10 - 20 ngàn người, một con số không nhỏ chút nào trong khuôn khổ những trí thức trẻ); đó là chưa nói đến số SV vi phạm luật pháp, sa vào tệ nạn xã hội... Xã hội cũng rất lo lắng về *chất lượng học tập của SV* (xa thực tế, kém thực hành, lúng túng trong giải quyết nhiều vấn đề do thực tiễn đặt ra), về những tác phong tùy tiện (lời nói, cử chỉ thiếu tính văn hóa, văn minh của trí thức trẻ...), v.v... Báo cáo nêu: theo thống kê trong 4 năm học từ 1998 - 1999 đến 2001 - 2002, với tổng số SV được thống kê là 1.617.895 thì SV yếu kém chiếm 10,85% (tức 175 nghìn người, trung bình là gần 44 nghìn người/năm); con số này, theo

tôi, là khó chấp nhận; kiên quyết phải giảm mạnh tỉ lệ này; những SV yếu kém, nhất là về mặt đạo đức, cần nhường chỗ lại cho những người xứng đáng hơn, chỉ do quy mô tuyển sinh quá hạn chế mà không vào được). Một nghịch lí là: SV rất vất vả để thi đỗ ĐH, nhưng sau khi vào được trường rồi, thì họ "xả hơi", lười học trong suốt cả khóa học và... không ít người vẫn được tốt nghiệp. Về những hiện tượng tiêu cực như thế này, dư luận xã hội nói rất nhiều; đúng đến đâu? nguyên nhân ở đâu? Chúng ta cần phải nghiêm túc phân tích và đề ra những giải pháp hữu hiệu, đồng thời phải tạo được sự đồng tình, thậm chí sự theo dõi, giám sát của xã hội.

b) *Còn bản thân SV cũng có những tâm tư, nguyện vọng mong được nhà trường biết để giúp đỡ họ phấn đấu.* Xin nêu một thí dụ: yêu cầu của mục tiêu đào tạo mà nhà trường đề ra đối với SV là yêu cầu cao, cho nên họ rất mong được chỉ dẫn cách học, cách làm cụ thể nhằm đạt được những yêu cầu đó một cách vững chắc. *Chiến lược phát triển GD 2001 - 2010*, đã ghi rõ: cần giúp cho SV tốt nghiệp có "năng lực thích ứng với việc làm trong xã hội, năng lực tự tạo việc làm cho mình và cho những người khác", v.v... Đó là một biện pháp cơ bản để giúp SV có thể chủ động tự giải quyết tình trạng "thiếu việc làm cho người tốt nghiệp"; SV rất phấn khởi với chủ trương này, vì rõ ràng Nhà nước đã có hướng giải đáp mối lo hàng đầu của họ: việc làm sau tốt nghiệp. Nhưng cho đến nay, nhiều trường ĐH, CĐ còn chưa thực sự quan tâm đến điều mong mỏi này của SV, chưa có biện pháp cụ thể để bồi dưỡng cho SV về năng lực này.

Còn nhiều thí dụ khác về tâm tư nguyện vọng của SV. Phải chăng nên thường xuyên thu hút SV vào các hoạt động gắn với thực tiễn (nghề nghiệp, xã hội) tổ chức cho SV giao lưu, đối thoại (với nhà trường, với nhau, với xã hội), nhờ đó nhiều vấn đề sẽ có thêm cơ sở giải quyết tốt hơn. Nói chung, cần nhìn thẳng vào một thực trạng: *nhà trường chưa thực sự nghe SV nói, chưa thực sự nói cho SV hiểu và cũng chưa thực sự làm cho SV tin.*

3. Cần đổi mới công tác quản lí SV đồng bộ với đổi mới công tác đào tạo

a) *Một hướng chung của đổi mới công tác đào tạo và công tác quản lí SV là gắn những công tác này với hướng làm cho các trường ĐH, CĐ trở thành một hệ thống mở ra xã hội, mà các đồng chí có trách nhiệm về GD-ĐT phải nghiên cứu và tổ chức thực hiện:* mở với đồng đảo người muốn vào học và gia đình của họ; mở với thực tiễn kinh tế - xã hội; mở với thế giới, thời đại. Cần giúp SV mở rộng tầm nhìn về tương lai đất nước, tương lai nghề nghiệp, làm cho SV nắm được những yêu cầu về nâng cao chất lượng học tập, nâng cao tinh

thần trách nhiệm, nuôi dưỡng hoài bão khoa học, chuyên môn. Cần mời các nhà lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các nhà quản lí ngành, địa phương đến nói chuyện với SV, mời những người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, kinh doanh, trong nghiên cứu, công tác,... đến giao lưu với SV. Gần đây, trong số những nhà doanh nghiệp trẻ làm ăn giỏi, có những tỉ phú, không phải là những thanh niên có bằng đại học; phải chăng những người này cũng nên được mời đến giao lưu với SV và nhà trường, để có thể rút ra được những bài học bổ ích cho công tác đào tạo và công tác SV.

b) Công tác quản lí SV phải hướng vào việc phát huy tính tích cực, chủ động của họ để cùng nhà trường tham gia quá trình đào tạo và tự đào tạo, trong đó nhà trường phải chú trọng tạo điều kiện thuận lợi để người "công dân - sinh viên", có trình độ, có văn hóa, được nói lên yêu cầu chính đáng, được "cùng biết, cùng bàn, cùng làm, cùng kiểm tra, theo hướng dân chủ hóa từ cơ sở nhà trường ĐH, CĐ". Việc cùng đối thoại và cùng sinh hoạt như thế sẽ làm cho công tác SV đáp ứng "trúng" hơn những yêu cầu của họ.

c) Công tác quản lí SV cũng phải hướng vào việc SV chủ động cùng nhà trường xây dựng và khai thác phát huy những điều kiện vật chất - kĩ thuật cho việc tự học, tự rèn, tự đánh giá của SV nhằm đảm bảo chất lượng học tập, như sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, thư viện điện tử, sử dụng máy tính, truy cập Internet,... Việc này lại càng cần thiết trong điều kiện hiện nay, khi các trường còn đang thiếu nhiều giáo sư, giảng viên giỏi, khi việc đổi mới chương trình, giáo trình còn mới bắt đầu tiến hành... Việc tạo ra những điều kiện này sẽ thúc đẩy SV chủ động học tập, nghiên cứu rất nhiều. Vấn đề kị túc xá cho SV cũng cần được đặt ra và giải quyết khẩn trương, thiết thực nhằm xây dựng được một môi trường sống thoải mái, với lối sống có văn hóa, tác phong sống văn minh, hiện đại phù hợp với lứa tuổi trẻ mà đậm đà những bản sắc truyền thống của dân tộc ta.

Một số giải pháp chủ yếu để đạt yêu cầu đặt ra

Công tác SV phải được xây dựng như một thành phần hữu cơ trong kế hoạch chiến lược phát triển GDĐH 2001 - 2010.

1. Trước hết, Bộ và các trường ĐH, CĐ **cần xây dựng một kế hoạch chiến lược (KHCL) phát triển GDĐH đến 2010**, như một bản cụ thể hóa Chiến lược phát triển GD 2001 - 2010 đã được Chính phủ thông qua. Đến nay chưa có KHCL này. Nhiều vấn đề đang cần được giải đáp một cách rõ ràng, có hệ thống, đủ tính hợp lí và khả thi trong bản này, trong đó có công tác SV.

2. Chiến lược phát triển công tác SV cần được tập trung xây dựng một cách đồng bộ và gắn bó hữu cơ với KHCL GDĐH, trong đó cần xác định rõ những phương hướng và giải pháp cụ thể cho chuyên đề này.

3. Một số gợi ý về công việc cụ thể

+ Trên tinh thần đổi mới phương pháp đào tạo theo hướng bồi dưỡng cho SV tính chủ động, tích cực, sáng tạo trong học tập, bồi dưỡng năng lực tự học, tự rèn, tự đánh giá, *SV cần được khuyến khích phát biểu suy nghĩ của mình về cách dạy của thầy, cách học của mình và góp ý cho việc đổi mới phương pháp dạy và học sao cho sát với thực tiễn của SV, nâng cao thực sự chất lượng đào tạo. Chính phong trào "SV đổi mới phương pháp học tập" được tổ chức và phát triển tốt sẽ tạo nên sinh khí mới trong nhà trường và đội ngũ giảng viên sẽ thấy thêm trách nhiệm phải khẩn trương đổi mới PP, phải tích cực, chủ động đổi mới cách dạy và cũng nhờ đó việc học của SV sớm có những đổi mới. Đó là một hướng rất tích cực để biến Nghị quyết của Đảng, Nhà nước, của Bộ GD-ĐT,... về đổi mới phương pháp dạy và học thành hiện thực, đưa mặt công tác này ra khỏi tình trạng trì trệ tồn tại đã rất nhiều năm.*

+ *Tổ chức gắn việc học tập của SV với thực tiễn, nhất là thực tiễn nghề nghiệp, phải là mối quan tâm thường xuyên của nhà trường ĐH: nên bàn bạc với SV (ít lâu nay chúng ta coi nhẹ việc bàn bạc với SV vì đánh giá chưa đúng khả năng tham gia tích cực của họ). Thí dụ: cần dạy cho SV cách tự tạo việc làm; nhà trường có biết bao nhiêu cựu SV đã ra trường có thể mời tham gia việc này và tổ chức cho SV đang học gắn kết với cựu SV để giải quyết từng bước nội dung giảng dạy và thực hành để bồi dưỡng năng lực lập nghiệp, tạo nghiệp. Nhà trường cần cộng tác với những cơ quan kế hoạch và đầu tư, cơ quan quản lí lao động, các cơ sở đào tạo khác nhau... để cùng nghiên cứu nhu cầu nhân lực, thực trạng sử dụng nhân lực, hướng đào tạo nhân lực... Tiến tới xây dựng một giáo trình mới về "sáng nghiệp" (lập nghiệp, tạo nghiệp), rất bổ ích cho SV, cho đội ngũ giảng dạy của trường, v.v...*

Kết luận

5 năm qua công tác SV đã tạo được những chuyển biến ban đầu đáng khích lệ. *5 năm tới, phải tạo được những chuyển biến cơ bản, làm cho chất lượng đào tạo ĐH, CĐ được nâng lên một cách rõ rệt, góp phần đến năm 2010 đưa nền GDĐH nước ta thoát ra khỏi tình trạng yếu kém, tạo tiền đề đến năm 2020, công cuộc đổi mới vĩ đại của chúng ta thành công và đưa nước ta "sánh vai với các cường quốc năm châu", như Bác Hồ hằng căn dặn.* □